TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - PHÚ THỌ** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 153/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 27 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2026/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Dương Kim N,** sinh năm 2002

ĐKHKTT: Khu H, xã Y, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích T – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P

- Bị đơn: Chị **Đinh Thị Tố U,** sinh năm 2007

ĐKHKTT: Khu N, xã H, tỉnh Phú Thọ

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Đinh Thị H – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Kim N và chị Đinh Thị Tố U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh N chị U không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng:* Anh N chị U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho anh Dương Kim N và chị Đinh Thị Tố U.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 7;
- UBND xã Hương Cần;
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Mai